

## CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC NGÀNH THÚ Y

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN Mã số học phần: 330203

#### I. Thông tin về học phần

**Tên học phần:** DỊCH TỄ HỌC THÚ Y

**Tên Tiếng Anh:** EPIDEMIOLOGY

**Đơn vị phụ trách:**

- *Bộ môn:* Chăn nuôi Thú y
- *Khoa:* Nông nghiệp Thuỷ sản

**Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (1 tín chỉ lý thuyết; 1 tín chỉ thực hành)

**Phân bố thời gian:** 10 tuần lý thuyết (4 tiết lý thuyết/tuần ; 5 tiết thực hành/1 tuần)

**Học kỳ:** V (học kỳ I năm thứ 3)

**Các giảng viên phụ trách học phần:**

- *GV phụ trách chính:* Nguyễn Thị Minh Trang (SĐT: 01264667316; Email: minhtrang11@tvu.edu.vn)
- *Danh sách giảng viên cùng GD:* Nguyễn Thị Đầu (SĐT: 0913671850; Email: dau@tvu.edu)

**Điều kiện tham gia học tập học phần:**

- *Môn học tiên quyết:* ~~Vi sinh thú y, Bệnh truyền nhiễm thú y~~  
*Môn học trước hoặc song song:* Vi sinh thú y, Bệnh truyền nhiễm thú y
- *Học phần thuộc khối kiến thức:*

Đại cương		Chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>					
Bắt buộc	Tự chọn	Cơ sở ngành		Chuyên ngành		Chuyên sâu	
		Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn

**Ngôn ngữ giảng dạy:** Tiếng Anh  Tiếng Việt

#### II. Lần biên soạn/hiệu chỉnh

- *Lần thứ:* 2

- *Ngày hiệu chỉnh:* 23/5/2017

- *Lý do và nội dung hiệu chỉnh:*

(a) *Thiết kế mới theo chương trình cải tiến AUN-QA (version 2017)*

(b) *Cập nhật đề cương môn học hàng năm theo Qui định của Trường Đại học Trà Vinh: cập nhật nội dung, PPGD tích cực và Rubric đánh giá.*

#### III. Mô tả học phần

Giới thiệu những vấn đề cơ bản về dịch tễ học cơ bản và dịch tễ học hiện đại, phân tích các vấn đề về sức khoẻ quần thể, nguy cơ và những yếu tố nguy cơ dẫn đến những biến đổi về sức khoẻ trong quần thể, các phương pháp giám sát, chẩn đoán, dự đoán, phòng và ngăn chặn dịch bệnh động vật.

#### **IV. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi**

##### **\* Mục tiêu:**

Sinh viên có khả năng phân tích và đánh giá các vấn đề liên quan đến nguy cơ và các yếu tố nguy cơ gây nên dịch bệnh trong quần thể. Điều tra, chẩn đoán, giám sát dự đoán diễn biến của dịch bệnh. Đề xuất các chiến lược phòng và ngăn chặn dịch bệnh động vật.

##### **\* Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau: (*Bảng dưới đây là trích ngang của Matrix: Sự đóng góp của mỗi học phần cho ELOs của CTĐT*).

N (No Supporting)

S (Supporting)

H (Highly Supporting)

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
330232	DTHTY	N	N	S	S	S	S	S	S	N	N	S

Ký hiệu	KQHTMĐ của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	Chỉ báo thực hiện	CDR của CTĐT
Kiến thức			
CELO1	Trình bày tổng quan dịch tễ học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích các khái niệm chung về dịch tễ học và dịch tễ học phân tử</li> <li>- Phân biệt quá trình chẩn đoán bệnh truyền nhiễm và chẩn đoán bệnh trong dịch tễ học</li> </ul>	ELO 3, 4, 5, 6, 7
CELO2	Phân tích quá trình sinh dịch bệnh trong tự nhiên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích quá trình sinh bệnh trong tự nhiên và các mô hình dịch bệnh.</li> </ul>	ELO 3, 4, 5, 6, 7, 8, 11
CELO3	Phân tích các phương pháp nghiên cứu trong dịch tễ học.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích các phương pháp đo lường tần suất của dịch bệnh động vật.</li> <li>- Đánh giá dịch tễ học mô tả và phân tích số liệu.</li> </ul>	ELO 3, 4, 5, 6, 7, 11
CELO4	Phân tích các biện pháp giám sát, điều tra dịch bệnh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích nguồn gốc dữ liệu phục vụ giám sát và nội dung giám sát.</li> <li>- Phân tích các loại ô dịch và phương pháp điều tra xử lý một vụ dịch.</li> </ul>	ELO 3, 4, 5, 6, 7, 11
Kỹ năng			
CELO5	Phân tích các phương pháp thu thập mẫu, đánh giá các kết quả xét nghiệm và đề suất các chương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích phương pháp lấy mẫu ngẫu nhiên và phương pháp lấy mẫu phi sát suất.</li> <li>- Phân tích công cụ ước lượng mẫu</li> </ul>	ELO 4, 5, 6

	trình phòng chống dịch bệnh động vật.	và những yêu cầu cần thiết trong quá trình lấy mẫu. - Đánh giá các kết quả xét nghiệm - Đánh giá các chương trình phòng chống dịch bệnh động vật.	
CELO6	Làm việc nhóm, thảo luận, đọc hiểu các loại tài liệu khoa học kỹ thuật thú y trong và ngoài nước thông qua việc chuẩn bị seminar và project.	- Đánh giá hiệu quả hoạt động của nhóm, sự phối hợp nhóm.	ELO 4, 5, 6
Thái độ			
CELO7	Có ý thức tự học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn.	- Đánh giá thông qua các thắc mắc và đề xuất nghiên cứu các vấn đề liên quan đến môn học.	ELO 5, 6

## V. Phương pháp giảng dạy và học tập

### 1. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết giảng kết hợp trình chiếu video
- Thảo luận nhóm và thuyết trình

### 2. Phương pháp học tập

- Sinh viên tự đọc tài liệu và câu hỏi liên quan
- Sinh viên thảo luận nhóm và thuyết trình
- Sinh viên tham gia nghe giảng, đặt câu hỏi
- Sinh viên được khích lệ sử dụng tổng hợp các kiến thức từ các học phần khác và những trải nghiệm trong cuộc sống để đề xuất giải pháp cho vấn đề được đặt ra.

## VI. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Sinh viên phải tham dự ít nhất 80% cho phần lý thuyết và tất cả các giờ thực hành.
- Sinh viên phải: đọc giáo trình và các loại tài liệu có liên quan đến nội dung bài giảng trước khi tham gia lớp học.
- Thái độ: tích cực tham gia đặt câu hỏi, trao đổi, cầu thị.

## VII. Đánh giá và cho điểm

### 1. Thang điểm: 10

### 2. Kế hoạch đánh giá và trọng số

## VIII. Nội dung môn học

### 1. Nội dung cơ bản, cốt lõi tối thiểu (chiếm khoảng 80% thời lượng giảng dạy):

Môn học nhằm giúp cho người học (i) có một số kiến thức tổng quan về dịch tễ học (ii) các phương pháp nghiên cứu trong dịch tễ học, (iii) tầm quan trọng của công tác giám sát và phòng chống dịch.

### 2. Nội dung cập nhật, giới thiệu thêm (chiếm khoảng 20% thời lượng giảng dạy):

Kỹ năng trình bày trước đám đông và kỹ năng tổ chức lớp tham quan thực tế; kỹ năng chuyển giao nhân rộng mô hình sản xuất chăn nuôi.

Chương	CELOs	Hình thức đánh giá	Nội dung đánh giá
Chương 1: Tổng quan dịch tễ học	CELO 1, 2	Câu hỏi ngắn	Câu hỏi: Khái niệm về dịch tễ học.

Chương 2: Dịch bệnh trong quần thể và quá trình sinh dịch bệnh	<b>CELO 1, 2</b>	Câu hỏi ngắn	Câu hỏi: Khái niệm dịch bệnh và quá trình sinh dịch
Chương 3: Đo lường tần suất của dịch bệnh động vật	<b>CELO 1, 2</b>	Câu hỏi ngắn	Câu hỏi: Khái niệm và các phương pháp đo lường dịch bệnh
Chương 4: Dịch tễ học mô tả và phân tích số liệu	<b>CELO 3, 4, 5, 6, 7</b>	Câu hỏi ngắn	Câu hỏi: Phân biệt dịch tễ học mô tả và dịch tễ học phân tích
Chương 5: Giám sát dịch tễ	<b>CELO 3, 4, 5, 6</b>	Câu hỏi ngắn	Câu hỏi: Khái niệm giám sát bệnh và hệ thống giám sát, và các bước trong giám sát dịch bệnh
Chương 6: Điều tra ổ dịch	<b>CELO 5, 6, 7</b>	Câu hỏi ngắn	Câu hỏi: Khái niệm điều tra ổ dịch, các bước điều tra ổ dịch Bài tập: Thiết kế phiếu khảo sát tình hình chăn nuôi và quản lý dịch bệnh trên các loài gia súc gia cầm
Chương 7: Lấy mẫu trong điều tra dịch tễ học thú y	<b>CELO 5</b>	Câu hỏi ngắn, bài tập	Câu hỏi: Nguyên tắc lấy mẫu bệnh phẩm Bài tập: tính số mẫu cần lấy theo các mục đích nghiên cứu khác nhau
Chương 8: Biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật	<b>CELO 3, 4, 6</b>	Câu hỏi ngắn, thuyết trình	Câu hỏi: Khái niệm về phòng chống dịch bệnh, các công tác phòng chống dịch bệnh
Chương 9: Xét nghiệm và đánh giá các kết quả xét nghiệm	<b>CELO 5, 6, 7</b>	Câu hỏi ngắn, bài tập	Câu hỏi: Khái niệm độ nhạy và độ chuyên Bài tập: tính độ nhạy và độ chuyên của các xét nghiệm

**Bảng 1. Matrix đánh giá KQHTMĐ của học phần**

Các KQHTMĐ của HP	Tham dự lớp (30%)	Thực hành (20%)	Thi cuối kỳ (50 %)
CELO1	X		X
CELO2	X		X
CELO3	X	X	X
CELO4	X	X	X
CELO5	X	X	X

CELO6	X		X
CELO7	X		

## IX. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

### Tài liệu tham khảo tiếng Việt

- Trần Thị Dân và Lê Thanh Hiền, 2007. Giáo trình dịch tễ học thú y. NXB Nông nghiệp.
- Trương Hà Thái, 2011. Bài giảng dịch tễ học thú y. Đại học Nông nghiệp Hà Nội.
- Nguyễn Như Thanh, 2001. Dịch tễ học thú y. NXB Nông nghiệp.
- Nguyễn Bá Hiên, Nguyễn Quốc Doanh, Phạm Sĩ Lăng, Nguyễn Thị Kim Thành, Chu Đình Tới, 2008. Vì sinh vật bệnh truyền nhiễm vật nuôi. NXB Giáo dục.
- Trần Ngọc Bích, 2013. GT Dịch tễ học Thú y nâng cao. NXB Đại học Cần Thơ.

### Tài liệu tham khảo tiếng Anh

- Thrusfield M. V, 2005. Veterinary epidemiology. Blackwell Science.
- Stephen C. Newman, 2001. Biostatistical method in epidemiology. A Wiley-Interscience, John Wiley & Sons, Inc.

## X. Nội dung chi tiết của học phần

### A. Phần lý thuyết (8 tuần)

Tuần	Nội dung chi tiết	KQHTMD của học phần
<b>Nội dung lý thuyết</b>		
1	Chương 1: Tổng quan dịch tễ học Chương 2: Dịch bệnh trong quần thể và quá trình sinh dịch bệnh	ELO 3, 4
2	Chương 3: Đo lường tần suất của dịch bệnh động vật Chương 4: Dịch tễ học mô tả và phân tích số liệu	ELO 5, 6, 7, 8, 11 ELO 3, 4, 5, 6, 7, 8, 11
3	Chương 5: Giám sát dịch tễ Chương 6: Điều tra ổ dịch	ELO 3, 4, 5, 6, 7, 8, 11 ELO 3, 4, 5, 6, 7, 8, 11
4	Chương 7: Lấy mẫu trong điều tra dịch tễ học thú y	ELO 3, 4, 5, 6, 7, 8, 11
4	Chương 8: Biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật Chương 9: Xét nghiệm và đánh giá các kết quả xét nghiệm	ELO 3, 4, 5, 6, 7, 8, 11 ELO 3, 4, 5, 6, 7, 8, 11
<b>Nội dung thực hành</b>		
5, 6	Thiết kế phiếu khảo sát tình hình chăn nuôi và quản lý dịch bệnh trên các loài gia súc gia cầm Khảo sát thực tế và điều chỉnh phiếu khảo sát	ELO 6, 7, 8, 11
7	Xác định số mẫu thu thập theo các mục đích nghiên cứu khác nhau	ELO 6, 7, 8, 11
8	Xác định và đánh giá độ nhạy và độ chuyên của các xét nghiệm	ELO 6, 7, 8, 11

## XI. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học, thực hành: Phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu

ĐH Trà Vinh, ngày 1.. tháng 8. năm 2017

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
(Kí và ghi rõ họ tên)

  
Nguyễn Thị Duyên

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**  
(Kí và ghi rõ họ tên)

  
Mrs. T. M. Trang

**TRƯỞNG KHOA**  
(Kí và ghi rõ họ tên)



Lâm Thái Hùng

PHỤ LỤC

**Chuyên cần (tham dự lớp)**

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham dự Nội dung	3,0	Lắng nghe, tích cực thảo luận và trả lời câu hỏi của GV	Lắng nghe, có tham gia thảo luận và trả lời câu hỏi của GV	Lắng nghe, ít tham gia thảo luận và trả lời của GV	Lắng nghe, không tham thảo luận và trả lời câu hỏi của GV đặt ra
Thái độ tham dự nội dung	3,0	Lắng nghe, tích cực thảo luận và trả lời câu hỏi của GV	Lắng nghe, có tham gia thảo luận và trả lời câu hỏi của GV	Lắng nghe, ít tham gia thảo luận và trả lời của GV	Lắng nghe, không tham thảo luận và trả lời câu hỏi của GV đặt ra
	3,0	Lắng nghe, tích cực thảo luận và trả lời câu hỏi của GV	Lắng nghe, có tham gia thảo luận và trả lời câu hỏi của GV	Lắng nghe, ít tham gia thảo luận và trả lời của GV	Lắng nghe, không tham thảo luận và trả lời câu hỏi của GV đặt ra
Thời gian tham dự	2,0	Phản lí thuyết: Mỗi buổi học là 5% và không được vắng trên 2 buổi			

**Thực hành**

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham dự	2,0	Tích cực tham gia thảo luận	Có tham gia thảo luận	Thỉnh thoảng tham gia thảo luận	Không tham gia thảo luận
Kết quả thực hành	4,0	100% câu hỏi trong phiếu điều tra phù hợp Đúng thời gian qui định	75% câu hỏi trong phiếu điều tra phù hợp Đúng thời gian qui định	50% câu hỏi trong phiếu điều tra phù hợp Nộp bài sau thời gian qui định	Dưới 50% câu hỏi trong phiếu điều tra phù hợp GV nhắc nhở sinh viên nộp bài
	2,0	Đúng tất cả bài tập xác định cỡ mẫu Đúng thời gian qui định	Đúng 75% bài tập xác định cỡ mẫu Đúng thời gian qui định	Đúng 50% bài tập xác định cỡ mẫu Nộp bài chậm so với thời gian qui định	Nhiều kết quả chưa đúng GV nhắc nhở sinh viên nộp bài

	2,0	Đúng tất cả bài tập xác định các giá trị ước đoán độ nhạy và độ chuyên của một xét nghiệm Nộp bài đúng thời gian qui định	Đúng 75% bài tập xác định các giá trị ước đoán độ nhạy và độ chuyên của một xét nghiệm Đúng thời gian qui định	Đúng 50% bài tập xác định các giá trị ước đoán độ nhạy và độ chuyên của một xét nghiệm mẫu Nộp bài chậm so với thời gian qui định	Nhiều kết quả chưa đúng GV nhắc nhở sinh viên nộp bài
	10,0				

#### Trả lời câu hỏi ngắn và thảo luận thuyết trình

Tiêu chí	Trọng số (100%)	Tốt (100%)	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham dự	2,0	Tích cực tham gia thảo luận	Có tham gia thảo luận	Thỉnh thoảng tham gia thảo luận	Không tham gia thảo luận
Kết quả, trả lời câu hỏi ngắn, thảo luận và thuyết trình	4,0	Trả lời đúng 100% câu hỏi GV yêu cầu	Trả lời đúng 75% câu hỏi	Trả lời đúng 50% câu hỏi	Trả lời đúng dưới 50% câu hỏi
	2,0	Nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, đầy đủ, thu hút	Nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, đầy đủ nhưng hình thức chưa thu hút	Còn một số nội dung chưa đầy đủ, hình thức chưa thu hút	Trên 50% nội dung chưa đầy đủ, hình thức chưa thu hút
	2,0	Thuyết trình thu hút, ngắn gọn dễ hiểu, tương tác tốt với bạn cùng lớp và GV	Thuyết trình thu hút, ngắn gọn, dễ hiểu nhưng chưa tương tác tốt với bạn cùng lớp và GV	Thuyết trình chưa thu hút, 50% nội dung chưa được làm rõ, chưa tương tác tốt với bạn cùng lớp và GV	Thuyết trình chưa thu hút, trên 50% nội dung chưa được làm rõ, chưa tương tác tốt với các bạn cùng lớp và GV
	10,0				

#### Thi cuối kỳ

Tiêu chí	Tốt (8,0 – 10,0)	Khá (6,5 – 7,5)	Trung bình (4,5 – 6,0)	Kém ≤ 4,0
Câu hỏi trắc nghiệm	Nhớ tất cả kiến thức đã học, vận dụng tốt kiến thức	Nhớ kiến thức đã học, vận dụng kiến thức vào tình	Nhớ kiến thức đã học, vận dụng kiến thức vào tình	Trên 50% kiến thức chưa được trình bày rõ

	trong các tình huống bài tập	huống bài tập chưa hoàn chỉnh, còn vài kết quả chưa đúng	huống bài tập chưa hoàn chỉnh có 50% kết quả sai	ràng, trên 50% kiến thức chưa được vận dụng trong các tình huống bài tập
--	------------------------------	--	--	--